

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ N
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú N, ngày 28 tháng 3 năm

2019

Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989.

- Bị đơn: Anh Huỳnh T, sinh năm 1989.

Cùng trú tại: thôn 8, xã Tam T, huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Huỳnh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Huỳnh T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị L và anh T thống nhất giao cháu Huỳnh Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 30/3/2016 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị L có trách nhiệm đóng góp nuôi con cùng anh T mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng

4/2019 cho đến khi cháu N thành niên (*đủ 18 tuổi*). Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh T đều khai không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng chị ệ đã nộp theo biên lai 0003530 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú N. Chị L đã nộp xong phần án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú N;
- UBND xã Tam T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trình Minh H